TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2023/HS-PT
Ngày: 12-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán:Ông Trần Quốc Khánh

Ông Trần Văn Quán

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 50/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Thạch N do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- *Bị cáo bị kháng nghị:* **Thạch N**, sinh năm 1972, tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch N1 và bà Sơn Thị Ú; Vợ Thạch Thị T và có 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2023 đến nay. (có mặt)

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:*

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1980 (tử vong).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị Kim S1, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1950;

2. Bà Mai Thị P, sinh năm 1949;

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

3. Cháu Nguyễn Ngọc Kim L, sinh năm 2006;

4. Cháu Nguyễn Ngọc Kim T2, sinh năm 2010;

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

- *Người đại diện hợp pháp của cháu* L *và* T2*:* Bà Nguyễn Thị Kim S1.

5. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967; Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/02/2022, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 83P2-173.65 có dung tích xi lanh 113cm^3 lưu thông trên tỉnh lộ 824 theo hướng từ thị trấn Đ đi ngã ba M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 83P2-173.65 đi không đúng phần đường quy định (lấn tuyến sang trái) làm phần bánh xe trước và đầu của mô tô biển số 83P2-173.65 va chạm vào phần bửng chắn gió phía trước bên trái và cần đạp số của xe mô tô biển số 62S1-0977 do ông Nguyễn Ngọc S điều khiển chở người ngồi phía sau là ông Nguyễn Văn H đang lưu thông đúng tuyến theo hướng ngược lại, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, ông Nguyễn Ngọc S và ông Nguyễn Văn H bị thương tích, đến ngày 05/02/2022 ông Nguyễn Ngọc S tử vong tại Bệnh viện C, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện như sau:

Điều kiện thời tiết, khí hậu, ánh sáng: trời sáng, mặt đường ẩm ướt.

Các dấu vết, phương tiện còn tại hiện trường, nạn nhân và người có liên quan đã được đưa đi cấp cứu.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng được trải bê tông nhựa, rộng 12m, giữa mặt đường có vạch kẻ màu vàng không liền nét chia mặt đường thành 02 phần đường xe chạy ngược chiều riêng biệt nhau.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

1. Là xe mô tô biển số 62S1-0977.
2. Là vùng vật rơi (mũ bể, bạc đạn, cổ xe) kích thước 0,8 x 0,9m.
3. Là xe mô tô biển số 83P3-173.65.

Chọn gốc nhà bên trái nhà máy T3 làm điểm mốc cố định.

Chọn mép đường bên phải hướng đi từ Ngã ba M về hướng thị trấn Đ làm mép đường chuẩn.

Mô tả theo thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Là xe mô tô biển số 62S1-0977 ngã nghiêng sang phải trên mặt đường, đầu xe hướng về thị trấn Đ, tâm trục bánh xe trước đo đến mép đường chuẩn là 3,6m và đo đến điểm mốc cố định là 18m, đuôi xe hướng về Ngã ba M, tâm trục bánh xe sau đo đến mép đường chuẩn là 2,45m và đo đến tâm trục bánh xe trước (3) là 0,65m.

(2) Là vùng vật rơi (mũ bể, bạc đạn, cổ xe) kích thước 0,8m x 0,9m nằm trên mặt đường, tâm vùng vật rơi đo đến mép đường chuẩn là 3m, đo đến tâm bánh xe sau (3) là 0,6m.

(3) Là xe mô tô biển số 83P2-173.65 nằm ngả nghiêng sang phải trên mặt đường, đầu xe hướng về mép đường chuẩn, tâm trục bánh xe trước đo đến mép đường chuẩn là 3,1m, đuôi xe hướng về mép trái đường, tâm trục bánh sau hướng đo đến mép đường chuẩn là 4,3m.

Dấu vết thu được qua khám nghiệm phương tiện như sau:

Đối với xe mô tô biển số 62S1-0977: ốp mũ ở giữa bên trái thân xe bể, để lại vết xước sơn màu đỏ; chân đạp số bên trái cong về sau; góc bên trái đầu xe để lại vết xước sơn màu đỏ.

Đối với xe mô tô biển số 83P2-173.65: đèn chiếu sáng trước đầu xe bị bể; chảng ba bánh xe trước bị gãy; niền bánh trước cong thụng hướng từ ngoài vào trong; mặt nạ trước đầu xe bị bể.

Vật chứng thu giữ gồm: xe mô tô biển số 83P2-173.65 và xe mô tô biển số 62S1-0977.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 136/2022/KLGĐ ngày 21/02/2022 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

U sưng và trầy xước da vùng trán bên trái.

U sưng và bầm tím mắt phải.

Bầm tụ máu dưới da đầu trên diện rộng.

Vỡ xương hộp sọ.

Máu tụ dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện.

Dập não.

2. Nguyên nhân chết: do bị chấn thương sọ não…".

Đối với ông Nguyễn Văn H là người ngồi phía sau xe mô tô biển số 62S1-0977, bị thương tích nhẹ, ông H tự điều trị và có yêu cầu từ chối giám định tỷ lệ thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 26/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Thạch N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Thạch N 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2023.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021): Tiếp tục tạm giam bị cáo Thạch N 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01/3/2023) để bảo đảm thi hành án.

Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

Trả lại cho bị cáo xe mô tô biển số 83P2-173.65, số máy 1FC1047281, số khung RLCS1FC10DY047271.

Tài sản trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 45-12/01/2023 ngày 12/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim S1 số tiền 157.000.000đ (Một trăm năm mươi bảy triệu đồng).

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 10/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ban hành Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 30/2023/TB-TA bổ sung Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với nội dung: "Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác."

Ngày 27/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiếp tục ban hành Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 42/TB-TA sửa chữa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với nội dung sửa chữa từ "Bản án số: 29/2023/HSST" thành "Bản án số: 26/2023/HSST".

Ngày 28/3/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có quyết định kháng nghị phúc thẩm số 41/QĐ-VKSLA, đề nghị Tòa án cấp phúc

thẩm sửa một phần Bản án sơ thẩm theo hướng tuyên buộc bị cáo Thạch N phải chịu tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự; áp dụng các Điều 584, 585, 591, 601 của Bộ luật Dân sự tuyên phần trách nhiệm dân sự; bổ sung khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ trong phần nhận định của bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Thạch N thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng, không oan. Bị cáo không kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng nghị phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận để xem xét.

Về nội dung:

Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 01/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tuyên phạt bị cáo Thạch N 04 năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm đã có nhiều sai phạm, thiếu sót nên Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có quyết định kháng nghị, cụ thể:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim S1 số tiền 157.000.000đ (chưa thi hành), nhưng không tuyên bị cáo chịu lãi do chậm thi hành án là trái với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao "Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm".

Nhận thấy, ngày 10/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ban hành Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 30/2023/TB-TA bổ sung Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với nội dung bổ sung tiền lãi do chậm thi hành. Tuy nhiên, thông báo này không được gửi cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại điều 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: *"Không được sửa chữa, bổ sung bản án trừ trường hợp phát hiện có lỗi rõ ràng về chính tả, số liệu do nhầm lẫn hoặc do tính toán sai. Việc sửa chữa, bổ sung bản án không được làm thay đổi bản chất vụ án hoặc bất lợi cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Việc sửa chữa, bổ sung bản án được thể hiện bằng văn bản và giao ngay cho những người được quy định tại Điều 262 của Bộ luật này."*

Do đó, việc sửa chữa, bổ sung bản án tại thông báo số 30/2023/TB-TA của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An là vi phạm nghiêm trọng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Thạch N điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 113cm^3 nhưng không có giấy phép lái xe, lưu thông không đúng phần đường quy định gây tai nạn nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ nhưng cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo chỉ vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ là chưa đầy đủ. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên trách nhiệm dân sự nhưng không áp dụng các Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật Dân sự là thiếu sót. Tòa án cấp sơ thẩm xác định không đúng tư cách tham gia tố tụng gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng.

Từ những phân tích trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An thay đổi quan điểm yêu cầu hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, giao về cho cấp sơ thẩm xem xét bổ sung, xét xử lại theo thủ tục chung.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, giao hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử lại theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 10 phút ngày 04/02/2022, bị cáo Thạch N, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 83P2-173.65 lưu thông không đúng phần đường quy định, lấn sang bên trái nên dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 62S1-0977 do ông Nguyễn Ngọc S điều khiển chở theo ông Nguyễn Văn H theo hướng lưu thông ngược lại. Hậu quả làm ông S bị thương và chết tại bệnh viện, ông H bị thương.

[3] Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự, do bị cáo điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định gây tai nạn hậu quả làm chết người nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2

Điều 260 của Bộ luật Hình sự và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 04 năm tù là đúng quy định pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Nhận thấy, Bản án hình sự sơ thẩm sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tuyên bị cáo Thạch N có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim S1 số tiền 157.000.000đ (chưa thi hành), nhưng không tuyên bị cáo phải chịu lãi do chậm thi hành án là trái với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao "Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm" là thiếu sót, gây ảnh hưởng đến quyền lợi của người đại diện hợp pháp của bị hại được pháp luật quy định.

Xét thấy, ngày 10/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ban hành Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 30/2023/TB-TA bổ sung Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với nội dung bổ sung tiền lãi do chậm thi hành. Tuy nhiên, thông báo này không được gửi cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại điều 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: *"Không được sửa chữa, bổ sung bản án trừ trường hợp phát hiện có lỗi rõ ràng về chính tả, số liệu do nhầm lẫn hoặc do tính toán sai. Việc sửa chữa, bổ sung bản án không được làm thay đổi bản chất vụ án hoặc bất lợi cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Việc sửa chữa, bổ sung bản án được thể hiện bằng văn bản và giao ngay cho những người được quy định tại Điều 262 của Bộ luật này."*

Do đó, việc sửa chữa, bổ sung bản án tại thông báo số 30/2023/TB-TA của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An là vi phạm nghiêm trọng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Thạch N điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 113cm^3 nhưng không có giấy phép lái xe, lưu thông không đúng phần đường quy định gây tai nạn nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ nhưng cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo chỉ vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ là chưa đầy đủ. Về phần trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên trách nhiệm dân sự nhưng không áp dụng các Điều 584, 585, 591, 601 của Bộ luật Dân sự là thiếu sót.

[5] Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, nhận thấy: Trong hồ sơ vụ án có 02 Bản án sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 01/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, là bản án được thông qua tại phòng nghị án và bản án để gửi cho người tham gia tố tụng. Tuy nhiên, đối với bản án được thông qua tại phòng nghị án,

tại phần quyết định của bản án có tuyên về số tiền lãi do chậm thi hành án nhưng bản án để gửi cho người tham gia tố tụng lại không tuyên về số tiền lãi này. Đến ngày 10/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ban hành Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 30/2023/TB-TA bổ sung Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với nội dung bổ sung tiền lãi do chậm thi hành. Như vậy, bản án được thông qua tại phòng nghị án đã có tuyên về số tiền lãi do chậm thi hành án nhưng cấp sơ thẩm lại tiếp tục sửa chữa, bổ sung về số tiền lãi này là vi phạm trong xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài ra, ngày 27/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ban hành Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 42/TB-TA sửa chữa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với nội dung sửa chữa từ "Bản án số: 29/2023/HSST" thành "Bản án số: 26/2023/HSST" nhưng phần nội dung thông báo lại ghi: "Xét thấy bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HSST… có thiếu sót…" là không phù hợp, gây nhầm lẫn.

[6] Đối với việc xác định tư cách tham gia tố tụng của người đại diện hợp pháp của bị hại: Trong trường hợp người bị hại chết thì cha, mẹ, vợ, chồng, con (nếu có) của người bị hại tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị hại và có những quyền của bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xác định bà Nguyễn Thị Kim S1 người đại diện hợp pháp của bị hại, trong khi bị hại Nguyễn Ngọc S có cha là ông Nguyễn Ngọc T1, mẹ là bà Mai Thị P, và 02 người con chưa thành niên là Nguyễn Ngọc Kim L và Nguyễn Ngọc Kim T2, tất cả những người này đều còn sống. Tòa án cấp sơ thẩm xác định cha, mẹ và 02 con của bị hại là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là không đúng quy định pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của những người này.

[7] Đối với vật chứng của vụ án là xe mô tô biển số 83P2-173.65, số máy 1FC1047281, số khung RLCS1FC10DY047271, do bị cáo đứng tên đăng ký sở hữu. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim S1 số tiền 157.000.000đ (chưa thi hành), nhưng không tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 83P2-173.65 nêu trên để đảm bảo thi hành án mà tuyên trả lại cho bị cáo là gây khó khăn cho công tác thi hành án.

[8] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và các sai phạm của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa đã có nhiều sai phạm trong việc xét xử, trong đó, có sai phạm nghiêm trọng trong việc ra bản án mà cấp phúc thẩm không khắc phục được. Hội đồng xét xử xét thấy, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, giao hồ sơ về cho Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm lại vụ án là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Thạch N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm lại vụ án theo thủ tục chung.

2. Căn cứ khoản 5 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Thạch N đến ngày Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thụ lý lại vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Thạch N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Thành